ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 153 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 04 tháng 6 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; Quyết định số 4405/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030.

Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan, trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh để thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính theo đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam và Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030, góp phần thực hiện mục tiêu đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 4405/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, góp phần thực hiện mục tiêu chung của Quyết định, hướng tới mục tiêu của quốc gia đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

II. NỘI DUNG

1. Biện pháp giảm phát thải khí nhà kính

Các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan, trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 nhằm thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (viết tắt là NDC) cập nhật năm 2022 và Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 đã được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế triển khai tại tỉnh, bao gồm các biện pháp sau:

- Giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; thu hồi chất thải làm nguyên liệu sản xuất, xây dựng đầu vào cho công đoạn, lĩnh vực khác; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân hữu cơ vi sinh; đốt chất thải rắn bằng công nghệ đốt tiên

tiến và đốt chất thải để phát điện.

- Tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt có thu hồi khí mê-tan.

- Giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn; thu hồi khí mê-tan từ xử lý nước thải công nghiệp.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Thực hiện các biện pháp, hoạt động giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan

- Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Điều tra, khảo sát và xây dựng, cập nhật hệ số phát thải khí mê-tan đặc trưng trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn.

- Điều tra nguồn thải phục vụ xây dựng báo cáo giảm phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải hằng năm của tỉnh.

- Triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan, trong lĩnh vực quản lý chất thải như: phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân hữu cơ vi sinh; đốt chất thải rắn; tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn; giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực xây dựng.

- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính định kỳ hằng năm đối với lĩnh vực quản lý chất thải và các cơ sở xử lý chất thải.

2.2. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

- Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải nhằm giảm phát sinh khí mê-tan.

- Nghiên cứu đánh giá nhu cầu công nghệ phát thải các-bon thấp trong lĩnh vực quản lý chất thải để thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn; cập nhật, tích hợp cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường của tỉnh (nếu có), quốc gia.

2.3. Tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết về giảm phát thải khí mê-tan.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện với môi trường; hướng dẫn người dân phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải.

- Triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về quản lý chất thải và thực hiện giảm phát thải khí nhà kính.

(Chi tiết phân công triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải thuộc trách nhiệm phạm vi theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường[1] giao cho địa phương tại Quyết định số 4405/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024, cụ thể như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Làm đầu mối kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai điều tra, đánh giá, cập nhật hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn để tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường quốc gia;

- Hướng dẫn, triển khai các mô hình thí điểm về giảm phát thải khí nhà kính, khí mê-tan trong lĩnh vực quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn, hình thành lối sống thân thiện với môi trường; hướng dẫn người dân phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải;

- Đôn đốc, theo dõi và giám sát các cơ sở xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh thuộc danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành triển khai kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở theo đúng quy định;

- Tổng hợp thông tin, số liệu liên quan phục vụ kiểm kê khí nhà kính và

[1] Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường (theo Nghị quyết số 176/2025/QH15 của Quốc hội khoá XV, Kỳ họp bất thường lần thứ 9, thông qua ngày 18/02/2025).

phối hợp với đơn vị có chức năng để tham mưu đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối nguồn ngân sách, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì tham mưu hoàn thiện quy hoạch, cơ sở hạ tầng đồng bộ, thu hồi chất thải trong lĩnh vực xây dựng, giao thông; bố trí, đầu tư các bãi lưu giữ chất thải phục vụ làm nguyên liệu đầu vào cho hoạt động sản xuất, xây dựng khác.

- Nghiên cứu đưa các loại vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, tái tạo; vật liệu xây dựng trung hòa các-bon vào các công trình xây dựng đầu tư công.

- Tiếp tục chủ trì tham mưu "Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan trong giao thông vận tải" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Uỷ ban nhân dân cấp xã và đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực quản lý chất thải rắn sinh hoạt và xử lý nước thải nhằm giảm phát sinh khí mê-tan trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ; có ý kiến về công nghệ thuộc dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư. Phối hợp với các cơ quan có ý kiến về công nghệ thuộc dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường bảo đảm theo hướng tiết kiệm nhiên liệu, phát sinh ít chất thải ra môi trường.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết về giảm phát thải khí mê-tan.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng về quản lý chất thải và thực hiện giảm phát thải khí nhà kính vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, giai đoạn giúp nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức và

người lao động thực hiện công tác chuyên môn.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ động triển khai, tuyên truyền kịp thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên trong các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh về kiến thức giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải.

8. Sở Công Thương

- Triển khai kế hoạch giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030 trong sản xuất công nghiệp, năng lượng, sản xuất hóa chất, khai thác than, tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch.

- Yêu cầu chủ đầu tư Nhà máy nhiệt điện Na Dương nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao trong quá trình sản xuất nhằm giảm phát sinh khí mê-tan theo hướng tiết kiệm nhiên liệu; tận dụng tro, xỉ thải ra đưa vào sử dụng để làm vật liệu xây dựng.

- Triển khai hướng dẫn và hỗ trợ thực hiện các giải pháp kiểm soát phát thải khí mê-tan trong khai thác than, tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch; áp dụng các phương pháp thu hồi, sử dụng khí mê-tan phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm tận dụng tối đa nguồn nguyên, nhiên liệu, nâng cao mức độ an toàn và tăng giá trị kinh tế của các hoạt động khai thác than khi có hướng dẫn của Bộ Công Thương.

9. Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn

Phối hợp tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về trách nhiệm, lợi ích của giảm phát thải khí mê-tan; huy động sự tham gia của cộng đồng đối với việc giám sát phát thải khí mê-tan và thực hiện cam kết về giảm phát thải khí mê-tan.

10. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Uỷ ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này.

11. Các cơ sở xử lý chất thải

- Thực hiện kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở; xây dựng và thực hiện kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp cơ sở, báo cáo mức giảm phát thải khí nhà kính cấp cơ sở hằng năm.

- Xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, quan tâm đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn và xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính phù hợp với đặc điểm khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn;

- Triển khai thực hiện các hoạt động, biện pháp phù hợp để xử lý chất thải áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại nhằm giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan theo mục tiêu, lộ trình tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định của Nghị định

số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; Thông tư số 17/2022/TT-BTNMT ngày 15/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và kiểm kê khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Uỷ ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm thông tin;
- Các cơ sở xử lý chất thải, các doanh nghiệp;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT THẢI ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 153 /KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến 2025	2026-2030	
I	**Xây dựng và hoàn thiện chính sách, hướng dẫn kỹ thuật, quy chuẩn kỹ thuật**					
1	Lập kế hoạch giảm phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, Uỷ ban nhân dân cấp xã	2025	-	Ngân sách địa phương/nhà nước; hỗ trợ quốc tế
2	Điều tra, đánh giá hiện trạng phát sinh, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, Uỷ ban nhân dân cấp xã	2025-2030		Ngân sách địa phương/nhà nước; hỗ trợ quốc tế
3	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan, Uỷ ban nhân dân cấp xã	2025-2030		Ngân sách địa phương/nhà nước; hỗ trợ quốc tế
II	**Thực hiện các hoạt động, biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải**					
1	Điều tra nguồn thải, phân loại chất thải rắn; tổng hợp thông tin xây dựng báo cáo giảm nhẹ phát thải khí nhà kính lĩnh vực quản lý chất thải hằng năm của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành có liên quan, Uỷ ban nhân dân cấp xã	-	2026-2030	Ngân sách địa phương/nhà nước; hỗ trợ quốc tế
2	Triển khai các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thực hiện thường xuyên trong cả giai đoạn		Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc huy động; hỗ trợ quốc tế

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện		Nguồn kinh phí thực hiện
				Đến 2025	2026-2030	
3	Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phân loại, thu gom, lưu giữ, tái sử dụng, tái chế, vận chuyển, xử lý chất thải rắn phù hợp với đặc điểm các khu dân cư tập trung, đô thị, nông thôn.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	-	2026-2030	Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc cơ sở huy động; hỗ trợ quốc tế
4	Triển khai thực hiện các biện pháp, hoạt động, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý chất thải rắn và nước thải.	Các cơ sở xử lý chất thải; các doanh nghiệp	Sở Nông nghiệp và Môi trường	-	2026-2030	Nguồn kinh phí của cơ sở hoặc cơ sở huy động; hỗ trợ quốc tế